

Số: **25** /2025/TT-BTC

Hà Nội, ngày **12** tháng **5** năm 2025

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 89/2015/TT-BTC
ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nhập,
xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia**

Căn cứ Luật Dự trữ quốc gia ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Dự trữ quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Tài chính;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước;

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều
của Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính hướng dẫn nhập, xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia.*

Điều 1. Bổ sung khoản 3 Điều 15 Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11
tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

“3. Giá khởi điểm của đơn vị tài sản bán đấu giá đối với lương thực dự trữ
quốc gia do Bộ Tài chính quản lý được xác định như sau:

Chi Cục trưởng Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực thuê doanh nghiệp thẩm
định giá hoặc áp dụng phương pháp so sánh nêu tại mục 3 Chương II Thông tư số
45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương
pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá để làm cơ
sở xác định giá khởi điểm của từng đơn vị tài sản bán đấu giá. Chi Cục trưởng
Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực chịu trách nhiệm trước pháp luật và Cục
trưởng Cục Dự trữ Nhà nước về giá khởi điểm của từng đơn vị tài sản bán đấu
giá, đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với giá thị trường tại thời điểm
bán”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước; đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

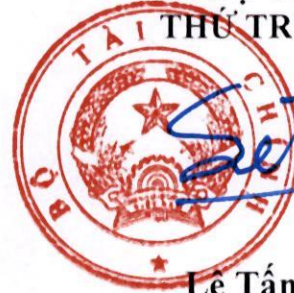
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện KSND tối cao, TAND tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Chi cục DTNN khu vực;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, DTNN (300b) *cc*

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Lê Tấn Cận